

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2021/HS-PT
Ngày: 18-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Lộc

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huỳnh Đức

Ông Nguyễn Văn Tài

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 90/2021/TLPT-HS ngày 20 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2021/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn Đ sinh năm 1990 tại tỉnh S; nơi đăng ký thường trú: ấp 8, xã Trinh Phú, huyện Kế Sách, tỉnh S; nơi đăng ký tạm trú: nhà trọ Võ Đình Th thuộc khu phố L, phường K, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị R; có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt

- Người bào chữa cho bị cáo: ông Nguyễn Văn Hiệp – Luật sư của Công ty Luật TNHH MTV Thành Văn chi nhánh Bình Dương thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt

Ngoài ra, trong vụ án còn 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Đ thuê nhà trọ tại phường K, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Đ thường sử dụng điện thoại di động lên mạng xã hội Facebook để xem tin tức. Khi truy cập mạng Internet, Đ thấy tài khoản Facebook có tên “Thanh Bình” đăng tải thông tin nhận làm các loại giấy phép lái xe giả. Thấy vậy, Đ nhắn tin với người có tài khoản Facebook tên “Thanh Bình” để hỏi việc làm giấy phép lái xe giả thì người có tài khoản Facebook tên “Thanh Bình” cho biết chỉ cần chụp hình ảnh chân dung và Giấy chứng minh nhân dân gửi qua Facebook để lấy thông tin cá nhân làm giấy phép lái xe giả với giá là 1.800.000 đồng/giấy. Sau đó, Đ nảy sinh ý định nhận làm giấy phép lái xe giả hạng A1 với giá 2.000.000 đồng/giấy để hưởng chênh lệch 200.000 đồng/giấy. Sau đó, Đ nói với những người quen biết là Đ có thể làm giấy phép lái xe giả với giá 2.000.000 đồng/giấy bằng cách gửi hình chụp chân dung và hình chụp Giấy chứng minh nhân dân cho Đ.

Khoảng giữa tháng 7 tháng 2020, Đ nhận của ông Võ Văn B, bà La Mỹ L, bà Ôn Thị LI, ông Nguyễn Minh V, ông Hồng Thanh D, ông Ngô Chí Nh mỗi người 02 tấm hình chụp chân dung và hình chụp giấy chứng minh nhân dân để làm giấy phép lái xe hạng A1 giả. Sau đó, Đ gửi hình chụp chân dung và hình chụp giấy chứng minh nhân dân của B, L, LI, V, D, Như qua mạng xã hội Facebook cho tài khoản “Thanh Bình” để người này làm giấy phép lái xe hạng A1 giả. Trong đó, ông Võ Văn B, bà La Mỹ L đã đưa trước cho Đ 2.000.000 đồng.

Ngày 30 tháng 7 năm 2020, Đ nhận được một bưu phẩm chứa Giấy phép lái xe hạng A1 giả mang tên Võ Văn B, La Mỹ L, Ôn Thị LI, Nguyễn Minh V, Hồng Thanh D, Ngô Chí Nh và thanh toán 10.800.000 đồng cho nhân viên giao hàng (không rõ bưu cục, không rõ lai lịch của nhân viên). Sau khi nhận bưu phẩm, Đ mang cất giấu trong phòng trọ để chờ giao. Sau đó, Đ nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Đ đã gặp ông B, bà L, bà LI, ông V, ông D và ông Như và nói không làm được giấy phép lái xe giả theo yêu cầu đồng thời hoàn trả lại cho ông B và bà L mỗi người 2.000.000 đồng đã nhận. Ngày 17 tháng 8 năm 2020, Đ đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tự thú và giao nộp các tài liệu liên quan, gồm:

- 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Võ Văn B;
- 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên La Mỹ L;
- 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Ôn Thị LI;
- 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Minh V;
- 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Hồng Thanh D;
- 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Ngô Chí Nh.

Tại bản Kết luận giám định số 365/GĐ-PC09 ngày 11/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: 06 “Giấy phép lái xe” (PET) thu giữ của Nguyễn Văn Đ là giả.

Đối với Võ Văn B, La Mỹ L, Ôn Thị LI, Nguyễn Minh V, Hồng Thanh D, Ngô Chí Nh có hành vi gửi hình chân dung, hình chụp giấy chứng minh nhân

dân cho Nguyễn Văn Đ để làm giấy phép lái xe giả nhưng chưa nhận và chưa sử dụng nên Cơ quan điều tra không xử lý. Quá trình điều tra, không xác định được Ôn Thị LI, La Mỹ L, Nguyễn Minh V và Hồng Thanh D là ai, ở đâu nên Cơ quan điều tra không lấy lời khai được.

Đối với người sử dụng tài khoản Facebook “Thanh Bình” có hành vi nhận làm 06 giấy phép lái xe giả cho Nguyễn Văn Đ với số tiền 10.800.000 đồng, do chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan Điều tra sẽ tiếp tục điều tra xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố; ông Võ Văn B xác định có gửi hình chụp giấy chứng minh, hình chụp chân dung và đưa 2.000.000 đồng cho Đ để nhờ làm giả giấy phép lái xe hạng A1 nhưng Đ cho biết không làm được nên đã hoàn trả lại cho ông B 2.000.000 đồng, ông B chưa nhận và chưa nhìn thấy giấy phép lái xe giả do Đ làm; bà Võ Thị Phuong xác định không biết việc Đ nhận làm giấy phép lái xe giả chỉ chứng kiến Đ giao nộp chứng cứ cho cơ quan Công an.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2021/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, đã quyết định:

Về trách nhiệm hình sự: tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Về hình phạt: áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự,

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Võ Văn B; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên La Mỹ L; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Ôn Thị LI; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Minh V; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Hồng Thanh D; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Ngô Chí Nh.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02 tháng 4 năm 2021, bị cáo Nguyễn Văn Đ có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến: bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã nhận định, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo chưa có tiền án tiền sự, bị cáo biết hành vi của mình là sai trái nên đã tự ngưng hành vi phạm tội, tự thú, có người thân là người có công với cách mạng, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có địa chỉ cư trú rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo tự cải tạo cũng đủ răn đe,

giáo dục và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Bị cáo có đủ điều kiện để hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù và chuyển hình phạt tù sang phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo để có điều kiện chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến về việc vắng mặt của người bào chữa cho bị cáo. Bị cáo không yêu cầu hoãn phiên tòa mà đề nghị tiếp tục xét xử vắng mặt người bào chữa cho bị cáo. Bị cáo sẽ tự tranh luận và tự bào chữa.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo và các chứng cứ tài liệu, trong hồ sơ vụ án, xác định: tháng 7 năm 2020, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã có hành vi làm giả 06 giấy phép lái xe hạng A1 cho 06 người nhằm mục đích hưởng lợi 200.000 đồng/giấy bằng phương thức cung cấp thông tin, hình ảnh cho tài khoản Facebook “Thanh Bình” để người này trực tiếp thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Vì vậy, Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử bị cáo Đ về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, với lý do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, đang trực tiếp nuôi dưỡng cha mẹ già, vợ và con nhỏ. Tại Tòa án cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Mức hình phạt 03 năm tù là mức khởi điểm của khung hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật nên giao trả lại số tiền đã nhận cho ông B và bà L mỗi người 2.000.000 đồng, và chủ động đến Cơ quan điều tra tự thú, hành vi phạm tội của bị cáo chưa gây ra hậu quả. Bị cáo có nhân thân tốt, có ông ngoại tên Nguyễn Văn D là liệt sĩ; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, có khả năng tự cải tạo, không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù cũng đủ sức răn đe, giáo dục và không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội. Bị cáo đủ điều kiện hưởng án treo theo quy

định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Vì vậy, kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Võ Văn B; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên La Mỹ L; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Ôn Thị LI; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Minh V; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Hồng Thanh D; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Ngô Chí Nh, Tòa án cấp sơ thẩm xử lý tuyên tịch thu tiêu hủy là không đúng vì đây là chứng cứ dùng để buộc tội bị cáo, phải được đánh số bút lục lưu vào hồ sơ vụ án. Do đó, cần sửa phần biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng cho đúng với quy định của pháp luật.

[5] Ý kiến của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị chấp nhận kháng cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng chuyển biện pháp chấp hành hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

[6] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2021/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương như sau:

Về trách nhiệm hình sự: tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Về hình phạt: áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 03 (ba) năm tù về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (18 tháng 10 năm 2021).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Võ Văn B; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên La Mỹ L; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Ôn Thị LI; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Minh V; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Hồng Thanh D; 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Ngô Chí Nh là chứng cứ để buộc tội bị cáo, được đánh số bút lục lưu trong hồ sơ vụ án, nên không tịch thu tiêu hủy.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Văn Đ không phải nộp.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo (1),
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu VP (3), hồ sơ vụ án, NMT, 14.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Văn Lộc

CÁC THẨM PHÁN**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA****Nguyễn Huỳnh Đức****Nguyễn Văn Tài****Trương Văn Lộc**